

Số: 04/BC-HĐQT-VCA

Biên Hòa, Đồng Nai- Ngày 02 tháng 04 năm 2021



BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2020 VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2021

Phần I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khó khăn

a) Thị trường thép thế giới

Nhìn chung trong năm 2020 là giai đoạn rất khó khăn đối với nền kinh tế thế giới, trong đó có ngành thép xuất phát từ một số nguyên nhân như:

- Tác động của dịch bệnh COVID-19 làm kinh tế thế giới bị ảnh hưởng nghiêm trọng.
- Tình hình thị trường có nhiều diễn biến phức tạp, giá phế liệu tăng cao và khan hiếm nguồn hàng. Trong khi đó mức tăng giá của thành phẩm chậm hơn so với mức tăng giá của phế liệu, cộng với nhu cầu thị trường thấp gây khó khăn cho các đơn vị sản xuất đặc biệt là các đơn vị nhỏ và sử dụng 100% liệu nội địa như VICASA.

b) Thị trường trong nước

- Tình hình tiêu thụ thép xây dựng trong nước vẫn chưa được cải thiện đáng kể. Nguyên nhân: Do các dự án đầu tư công của Nhà nước còn chậm giải ngân, trong khi các doanh nghiệp tư nhân và FDI thuộc lĩnh vực bất động sản bị ảnh hưởng nghiêm trọng do dịch bệnh COVID-19 nên phải giãn, dừng thi công. Người dân tiếp tục gặp khó khăn do dịch bệnh nên hạn chế xây dựng cơ sở kinh doanh, nhà cửa. Ngân hàng siết chặt cho vay, hạn chế cho vay đầu tư, tăng cường công tác quản trị rủi ro khi cho vay.

- Giá thép /V/ vẫn còn cao so với Thép Hòa Phát, chênh lệch khoảng 500 đồng/kg, tạo áp lực lớn trong việc giữ và mở rộng thị phần thép /V/. Trong khi đó các đối thủ khác như VAS Nghi Sơn Thanh Hóa, Đông Nam Á, Tuệ Minh... tiếp tục theo đuổi chiến lược giảm giá để tìm đầu ra trong lúc tình hình kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn, đã ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chi phí giá thành sản xuất của Công ty vẫn còn cao hơn so với các đơn vị cùng công suất. Bên cạnh đó, lực lượng lao động Công ty vẫn còn cao (hiện tại là 419 người) nên

chi phí tiền lương và các chế độ có liên quan còn lớn, năng suất lao động thấp hơn làm ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh Công ty.

2. Thuận lợi

- Công ty đã nhận được sự chỉ đạo và giúp đỡ kịp thời về nhiều mặt của HDQT, Ban Tổng Giám đốc cũng như những hỗ trợ của các phòng ban chức năng của Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP;
- Bộ máy tổ chức của Công ty đã ngày càng được củng cố và kiện toàn, CBCNV Công ty VICASA có truyền thống đoàn kết, khắc phục khó khăn để thực hiện tốt và hoàn thành nhiệm vụ;
- Người lao động trong Công ty đa phần là những lao động có trình độ tay nghề, có tâm huyết, ý thức kỷ luật, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Nhà nước, các nội quy quy định của Công ty, tích cực, chủ động đưa ra các giải pháp khắc phục khó khăn, thử thách để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Các công trình sau khi được đầu tư, cải tạo và trang bị mới như đúc liên tục, máy biến thế 25MVA cho lò luyện, cụm máy cán trung, cán thô hàng dọc đã tạo nên quy trình công nghệ khép kín, đồng bộ giữa khâu sản xuất thép thỏi và khâu sản xuất thép cán, đã giúp giảm các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, nâng cao công suất dây chuyền sản xuất, duy trì ổn định chất lượng sản phẩm và tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

| Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2019 | Năm 2020 | | Tỷ lệ % TH/KH |
|--------------------------------|------|-------------|----------|-----------|------------------|
| | | | Kế hoạch | Thực hiện | |
| 1. Sản xuất: | | | | | |
| a. Phôi thép: | Tấn | 181.322 | 180.000 | 186.012 | 103,34% |
| b. Thép cán: | Tấn | 160.680 | 160.000 | 159.347 | 99,59% |
| 2. Tiêu thụ sản phẩm: | | | | | |
| a. Tiêu thụ thép cán | Tấn | 164.109 | 160.000 | 170.597 | 106,62% |
| b. Tiêu thụ phôi thép | Tấn | 12.345 | 15.200 | 26.372 | 173,50% |
| 3. Doanh thu: | Tỷ.đ | 2.214 | 2.243 | 2.159 | 96,26% |
| 4. Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 31.759 | 20.030 | 26.247 | 131,04% |
| 5. Lợi nhuận sau thuế | Tr.đ | 25.294 | 16.024 | 21.066 | 131,47% |
| 6. Cổ tức | % | 15 | 7 | 10 | 142,86% |

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020

1. Về sản xuất và tiêu thụ sản phẩm

- Sản lượng sản xuất phôi thép đạt 103,34% (186.012 tấn / 180.000 tấn).
- Sản lượng sản xuất thép cán đạt 99,59% (159.347 tấn / 160.000 tấn).
- Sản lượng tiêu thụ thép cán đạt 106,62% (170.597 tấn / 160.000 tấn).
- Căn cứ vào nhu cầu của thị trường và khả năng sản xuất kinh doanh Công ty đã lập kế hoạch tác nghiệp sản xuất phù hợp với từng thời điểm nên đã đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng, đồng thời đảm bảo lượng tồn kho ở mức hợp lý.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt được 21,066 tỷ, đạt được 131,47% kế hoạch.**

Kết quả sản xuất, tiêu thụ và lợi nhuận đạt vượt mức kế hoạch đề ra, đã thể hiện sự nỗ lực rất lớn của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Tập thể lãnh đạo và cán bộ CNV Công ty trong việc duy trì sản xuất trong bối cảnh thị trường ngành thép còn gặp nhiều khó khăn do tác động của dịch bệnh COVID-19 và tình hình thị trường có nhiều diễn biến phức tạp.

2. Công tác quản lý, cung ứng vật tư nguyên liệu

- Công ty đã chủ động cung ứng đủ, kịp thời số lượng các loại vật tư, nguyên liệu, phụ tùng cho sản xuất và sửa chữa thiết bị trong năm. Các nguồn cung cấp dần đi vào ổn định cả về chất lượng và giá cả.
- Bố trí hợp lý mặt bằng kho bãi, tạo điều kiện thuận lợi để bảo quản tốt vật tư hàng hóa ở từng đơn vị. Quy hoạch các bãi bê-tông chứa thép vụn, tiếp nhận thép vụn và gang. Vì vậy, có đủ điều kiện để chế biến liệu cho sản xuất thép luyện thép.
- Sử dụng 100% liệu nội, tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu trong nước sản xuất được, hỗ trợ sử dụng sản phẩm của các đơn vị trong hệ thống.
- Thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý, nhập xuất vật tư, thành phẩm. Rà soát thanh lý các loại vật tư, phụ tùng không còn sử dụng trong sản xuất để thu hồi vốn.

3. Công tác tài chính kế toán

- Thực hiện đúng các chế độ, quy định về tài chính của Nhà Nước và quy chế tài chính của Công ty cổ phần.
- Bảo đảm các thời hạn khai báo thuế và nộp thuế đầy đủ. Công bố thông tin chính xác, đúng hạn theo yêu cầu với công ty đại chúng.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2020 và chi trả cổ tức cho cổ đông theo đúng quy định.
- Phân tích chi tiết chi phí sản xuất kịp thời. Đáp ứng đủ vốn và kịp thời cho sản xuất kinh doanh với mức chi phí tài chính hợp lý.

- Đáp ứng đầy đủ công tác kiểm tra tài chính định kỳ của Tổng Công ty và công tác kiểm toán hàng năm, bảo đảm đúng các chế độ thống kê, luân chuyển, lưu trữ chứng từ. Tổ chức triển khai thực hiện công tác kiểm kê theo đúng quy định.

4. Công tác kỹ thuật cơ điện, xây dựng cơ bản, môi trường

a. Công tác kỹ thuật và công nghệ

Trong năm 2020, để ổn định sản xuất Công ty đã thực hiện một số nội dung sau:

- Trong quý II/2020, Công ty đã lập phương án và tổ chức thực hiện sản xuất thử vào giờ thấp điểm. Xây dựng các quy trình, hướng dẫn chi tiết về sản xuất luyện, cán, Oxy. Đánh giá tổng kết sản xuất thử nghiệm sản xuất thấp điểm, tính toán sơ bộ tổng số tiền tiết kiệm được so với sản xuất bình thường là khoảng 650 triệu đồng/tháng. Hiện tại, Công ty đang áp dụng mô hình ngưng sản xuất giờ cao điểm khi sản lượng tiêu thụ bị sụt giảm.

- Công tác xây dựng cơ bản: Đã hoàn thành sửa chữa sơn tường khu vực cảng hàng, nhà vệ sinh P.QLCL, căn chỉnh ray đầm nhà xưởng 12,5/5T, trần phòng biến thế lò 20T, mái tôn nhà xưởng luyện. Triển khai sơn tường bên ngoài PX. GCSC, sơn bồn nước cảng chính. Sửa chữa mặt bằng và đường đi bộ từ cổng bảo vệ đến chân tháp; vệ sinh máng xối, mương thoát nước nhà xưởng, vét hố ga, mương nước Công ty.

- Soạn thảo thêm một số quy định để hướng dẫn các đơn vị thực hiện. Trong năm đã soạn thảo được: 02 quy trình, 03 quy định và 26 hướng dẫn công việc. Hiện đã có 13 hướng dẫn công việc đăng ký soạn thảo và tiếp tục rà soát cùng các đơn vị bổ sung thêm hướng dẫn công việc mới cho năm 2021.

- Kiểm tra vệ sinh sửa chữa bảo trì thiết bị nguồn 15KV, nguồn 22KV. Chuyển dao cách ly tổng nguồn 15KV sang vị trí cụm thiết bị 15KV. Chuyển FCO lò 4lock qua cụm thiết bị 22KV. Tiến hành đo tiếp địa.

- Xử lý board điều khiển chính lò 4lock. Xử lý cổ góp động cơ K18 và K19.

- Hoàn thành hệ thống thu thép cuộn và phần mềm hệ thống bản vẽ. Ban hành phương pháp xác định nguyên nhân các dạng hư hỏng sản phẩm để có giải pháp khắc phục hiệu quả.

- Đã thuê máy cắt băm liệu của Thép Miền Nam. Xây dựng phương án nâng công suất các công đoạn từ khâu kết thúc lò LF đến sàn đúc, khâu đúc liên tục, khâu cán phù hợp với tăng năng suất khi sử dụng phần mềm mới và sử dụng máy cắt băm thuê của Thép Miền Nam.

- Thay thế, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị: Hạt bảo ôn tháp phân ly máy Oxy, vòng bi quay nắp lò EBT, cụm máy cán thô. Chuẩn hóa lại toàn bộ quy trình sản xuất Oxy để tăng hiệu quả sản xuất, giảm tối đa việc mua Oxy lỏng.

- Nghiên cứu các giải pháp giảm tiêu hao điện cán thép như: Tăng năng suất luyện thép, bảo ôn thỏi đúc liên tục, hạn chế thỏi nóng dư ra quá trình cán, thỏi bán hàng được không nung lò 06 block, nung thỏi lò 4 block. Xây dựng chế độ nung và tự động hóa chế

độ nung. Thực hiện tiết kiệm chống lãng phí điện: Ngưng tất cả các thiết bị khi không sử dụng, tổ chức hợp lý dùng bảo dưỡng thiết bị.

Chất lượng sản phẩm: Tỷ lệ thỏi loại 1: 99,8%; Tỷ lệ thép cán loại 1: 99,5%.

- Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng, Công ty đã thực hiện một số nhiệm vụ sau:

+ Theo dõi chênh lệch cân ô tô - mã vạch, cung cấp thông tin để PX.Cán điều chỉnh trong sản xuất.

+ Kiểm soát đơn trọng thép cuộn trong từng ca sản xuất.

+ Thực hiện nghiệm thu phôi trong PX.Cán nhằm tiết kiệm chi phí xăng dầu và công rải phôi, dồn phôi tại bãi.

+ Thực hiện đánh giá giám sát ISO 17025 (BoA thực hiện) vào ngày 28/8/2020.

+ Trong năm 2020, không có khiếu nại của khách hàng.

b) Công tác đầu tư, trang bị bổ sung

Căn cứ quyết định số 24/QĐ-VNS ngày 22/01/2020 của Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP, năm 2020 Công ty đã triển khai các hạng mục sau:

b.1) Thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

ĐVT: Tỷ đồng

| Số thứ tự | Hạng mục | Tổng mức đầu tư phê duyệt | Tổng CP phát sinh (Không bao gồm VAT) | Giá trị quyết toán (Bao gồm VAT) | Tăng TSCĐ |
|-----------|----------------------------|---------------------------|---------------------------------------|----------------------------------|--------------|
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 1 | Hệ thống đóng bó thép cuộn | 10,000 | 2,746 | 2,999 | 2,746 |
| | Tổng cộng | 10,000 | 2,746 | 2,999 | 2,746 |

b.2) Thực hiện kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản cố định (TSCĐ)

ĐVT: Tỷ đồng

| Số thứ tự | Hạng mục | Tổng mức đầu tư phê duyệt | Tổng CP phát sinh (Không bao gồm VAT) | Giá trị quyết toán (Bao gồm VAT) | Tăng TSCĐ |
|-----------|--|---------------------------|---------------------------------------|----------------------------------|--------------|
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 1 | Động cơ DC 350Kw, hộp giảm tốc và hệ thống điều khiển đi kèm | 4,000 | 3,812 | 4,112 | 3,812 |
| 2 | Máy đóng bó thép thanh | 1,800 | 1,399 | 1,524 | 1,399 |
| 3 | Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép | 5,000 | 4,122 | | |
| 4 | Xe xúc lật YANMAR-V2 | | 0,255 | 0,280 | 0,255 |
| 5 | Máy khoan cần AZUMA-AMK 110-2,2Kw | | 0,070 | 0,077 | 0,070 |
| | Tổng cộng | 10,800 | 9,658 | 5,993 | 5,536 |

Tình hình thực hiện các dự án:

- Hệ thống đóng bó thép cuộn: Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 12/2020.
- Động cơ DC 350Kw, hộp giảm tốc và hệ thống điều khiển đi kèm: Chuyển tiếp từ năm 2019. Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 08/2020.
- Máy đóng bó thép thanh: Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 12/2020.
- Hệ thống điều khiển điện cực lò luyện thép: Chuyển tiếp từ năm 2019. Hợp đồng số APC33001C ký ngày 31/07/2019 với Danieli. Tổng GTHĐ là 148.000 EUR, đã thanh toán 80% GTHĐ. Chưa nghiệm thu do chuyên gia Ý chưa qua vì tình hình dịch COVID-19.
- Xe xúc lật YANMAR-V2 (Đã qua sử dụng): Đã nghiệm thu và tăng TSCD trong tháng 12/2020.
- Máy khoan cần AZUMA-AMK 110-2,2Kw (Đã qua sử dụng): Đã nghiệm thu và tăng TSCĐ trong tháng 10/2020.
- Ngoài ra năm 2020 Công ty đã hoàn thành kiểm toán độc lập Công trình Cán thép hàng dọc, với tổng giá trị quyết toán công trình là 36,480 tỷ đồng (GT sau kiểm toán).

Tất cả các hạng mục đã hoàn thành, được nghiệm thu, đưa vào sử dụng và được quyết toán đúng quy định.

b. Công tác sửa chữa lớn

Năm 2020 Công ty đã triển khai các hạng mục SCL với chi phí 2,478 tỷ đồng:

| Stt | Hạng mục | KH Phê duyệt (Chưa VAT) | Chi phí phát sinh (Chưa VAT) |
|-----|--|----------------------------|------------------------------------|
| A | B | 1 | 2 |
| 1 | Tháp lạnh & HT máy nén trung áp trạm oxy | 900 | 1.115 |
| 2 | Mặt bằng & bố trí khu vực đóng bó thép thanh | 800 | 557 |
| 3 | Chống dột nhà xưởng, kho | 750 | 498 |
| 4 | Nạo vét hệ thống mương thoát nước | 200 | 308 |
| | Tổng cộng | 2.650 | 2.478 |

d. Công tác môi trường:

- Thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn, phòng chống cháy nổ, công tác vệ sinh mặt bằng của các đơn vị. Tiếp tục triển khai đọc quy định an toàn vào đầu giờ, thực hiện chào an toàn, đánh giá rủi ro tai nạn tiềm ẩn.

- Đã thực hiện làm thêm các lan can an toàn, làm thêm hành lang cho khách tham quan trong các nhà xưởng, kiểm tra cắt bỏ các cầu thang thăng đứng, trường hợp vị trí bắt buộc thì làm ống bao che an toàn. Thay và làm thêm các tôn chiếu sáng nhà xưởng, tổ chức làm hệ thống phun sương cho các vị trí nóng tại khu đúc liên tục PX. Luyện và khu vực thu thập đóng bó thép cuộn của PX. Cán; gắn thêm 10 quả cầu hút gió tại nhà xưởng PX. Cán.

- Triển khai xây dựng thực hiện tình huống giả định tại các phân xưởng sản xuất.
- Rà soát các phương tiện phòng cháy chữa cháy, nạp các bình chữa cháy, trang bị thêm các bộ tiêu lệnh chữa cháy, kiểm tra an toàn thiết bị điện các đơn vị trong Công ty.
- Làm bể nước xử lý sự cố nước thải, kiểm tra nhắc nhở công tác phân loại chất thải tại nguồn.
- Thực hiện công tác kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn năm 2020.

- Kiểm tra, đánh giá việc vệ sinh mặt bằng phân xưởng theo bảng phân công đã được giao. Hàng ngày cán bộ an toàn đi kiểm tra nhắc nhở công tác ATSLĐ trực tiếp hoặc gửi hình ảnh lên zalo nhóm ATVSLĐ của Công ty để khắc phục kịp thời. Hàng tháng ban ATVSLĐ Công ty tổ chức 02 lần kiểm tra công tác ATVSLĐ tại các đơn vị qua đó kịp thời chấn chỉnh làm tốt công tác ATVSLĐ.

- Tổ chức huấn luyện an toàn lao động cho toàn bộ CBCNV Công ty theo đúng quy định.

- Thực hiện tốt công tác quản lý môi trường Công ty đã được UBND Tỉnh Đồng Nai cấp giấy phép xả thải vào nguồn nước. Tổ chức chuyển giao chất thải nguy hại, chất thải rắn, chất thải sinh hoạt cho đơn vị chức năng xử lý theo đúng quy định.

- Kiểm tra lại toàn bộ hệ thống nắp công rãnh và hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống điện trong Công ty, khắc phục ngay những hư hỏng, trang bị thêm hệ thống đèn chiếu sáng để đảm bảo an toàn trong mùa mưa. Triển khai lắp thêm bơm nước chống ngập, đã vận hành thử đạt hiệu quả. Cắt dọn cỏ khô trong khuôn viên Công ty để hạn chế nguy cơ cháy.

5. Công tác tổ chức lao động, tiền lương và đời sống

a. Công tác tổ chức lao động

- Số lao động Công ty đến thời điểm 31/12/2020 là 419 người. Trong đó:

- + Số lao động giảm trong năm: 34 người (nghỉ việc 31 người, đa phần là các CBCNV sắp đến tuổi nghỉ hưu xin nghỉ trước để được hưởng trợ cấp thôi việc của Công ty, nghỉ hưu: 03 người).
- + Số lao động được tuyển dụng trong năm: 19 người (01 trưởng phòng, 03 kỹ sư công nghệ vật liệu, 01 nhân viên IT, 14 công nhân).
- + Công tác tổ chức bố trí, sắp xếp và luân chuyển, bổ nhiệm CBCNV đáp ứng yêu cầu của Công ty. Trong đó: Thực hiện bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc, 01 phó phòng, miễn nhiệm 01 cán bộ; điều động và luân chuyển: 18 CBCNV.

- Tổ chức cho cán bộ đăng ký mục tiêu năm 2020.
- Thực hiện công tác rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026.
- Tổ chức rà soát sắp xếp lại lao động trong Công ty. Số lao động không phù hợp của các đơn vị được điều động về Phòng TCHC để thành lập tổ vệ sinh và giặt đồ thay thế dịch vụ thuê ngoài để tiết kiệm chi phí cho Công ty. Chuyển các lái xe và phương tiện vận tải thuộc Phòng KH-VT-KD về tổ xe PX. Luyện thép để phục vụ sản xuất, bán hàng và bảo dưỡng thiết bị tốt hơn. Rà soát lại cơ cấu tổ chức của PX. Cán và sắp xếp lại lao động để tinh gọn bộ máy, nâng cao năng suất lao động.

b. Công tác tiền lương và đời sống

- Quản lý quỹ tiền lương theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và quy định của Công ty. Thực hiện việc trả lương theo đơn giá sản phẩm đã được HĐQT Công ty duyệt và phương án trả lương sản phẩm theo điểm vị trí công việc.

- Thực hiện chi trả tiền lương hàng tháng và bổ sung lương cho CBCNV nhân dịp Lễ, Tết đầy đủ và đúng quy định.

- Thu nhập bình quân của Người lao động năm 2020: 19,00 triệu đồng/người/tháng (Năm 2019: 17,04 triệu đồng/người/tháng).

- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động: Nghỉ việc, nghỉ hưu, nghỉ phép, thanh toán tàu xe.

- Thực hiện chế độ tặng quà cho CBCNV là con của thương binh, liệt sỹ, tặng quà cho học sinh giỏi năm học 2019-2020, tặng quà Trung thu cho CBCNV nhân dịp Tết Trung thu năm 2020.

- Thực hiện chế độ nghỉ mát cho CBCNV: 8.000.000 đồng/người. Trang bị đồng phục cho người lao động: Mức 6.400.000 đồng/người (Năm 2019: 4.400.000 đồng/năm).

- Tổ chức phát sữa bòi dưỡng, tổ chức ăn giữa ca, cung cấp nước uống đầy đủ cho CBCNV Công ty.

- Tổ chức khám sức khỏe định và bệnh nghề nghiệp, mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn 24/24 của Công ty Bảo Việt cho CBCNV;

- Thu, trích nộp BHXH, BHTN, BHYT đúng theo quy định.

c. Một số công tác khác

- Trong năm 2020, đã rà soát bổ sung và ban hành nhiều quy định mới như: Rà soát, sửa đổi và ban hành “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng ban, phân xưởng trong Công ty”, “Quy định quản trị hành chính văn phòng”, “Quy định quy tắc ứng xử văn hóa Công ty”, “Quy định ra vào Công ty”, “Quy định danh mục bồi dưỡng hiện vật”, “Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL”...

- Tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 như: Đeo khẩu nhiệt người ra vào cổng, làm tấm vách ngăn ở bàn ăn, mua khẩu trang y tế cho CBCNV Công ty, trang bị ly uống nước 1 lần, nước rửa tay diệt khuẩn, kiểm soát việc đeo khẩu trang ra vào cổng, nhà ăn...

6. Công tác quản trị và niêm yết cổ phiếu

Chủ đề của năm 2020 là “Giảm chi phí sản xuất”, do đó Công ty đã tiếp tục tăng cường triển khai các giải pháp chống lãng phí, kiểm soát tốt việc sử dụng vật tư phụ tùng để giảm giá thành sản phẩm.

- Hàng tháng các đơn vị sản xuất tổ chức họp với các ca, tổ, kỹ thuật viên về việc sử dụng vật tư phụ tùng. So sánh số lượng vật tư phụ tùng so với các tháng trước, yêu cầu các bộ phận sử dụng giải thích rõ nguyên nhân các vật tư phụ tùng tăng so với các tháng trước, có biện pháp chấn chỉnh kịp thời, đồng thời nâng cao ý thức sử dụng tiết kiệm vật tư, phụ tùng của CBCNV trong phân xưởng.

- Ứng dụng rộng rãi biểu đồ xương cá (Fish bond/ Ishikawa/cause and effect diagram) để phân tích tìm nguyên nhân các sự cố, vấn đề trong sản xuất kinh doanh, hình thành ngân hàng dữ liệu để làm tài liệu đào tạo, giúp cho việc xử lý các sự cố tương tự được nhanh chóng và hiệu quả hơn.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Kaizen trong Công ty: Trong năm 2020, tổng số Kaizen là: 125 Kaizen, tổng giá trị làm lợi: 12,033 tỷ đồng, được Công ty khen thưởng là 223,22 triệu đồng. Định kỳ, Công ty đã sơ kết khen thưởng các cá nhân có đóng góp Kaizen cho Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã tôn vinh và khen thưởng cá nhân có nhiều kaizen trong từng năm và 2 năm 2019, 2020.

- Duy trì kiểm soát thực hiện quản lý theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015. Hoàn thành: 02 đợt đánh giá nội bộ, 02 đợt đánh giá của Quacert, các thủ tục theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy chứng nhận.

- Hàng tháng họp công tác bảo trì ít nhất 01 lần để chỉ đạo các đơn vị lập kế hoạch bảo trì và thực hiện bảo trì phòng ngừa theo định kỳ, hạn chế phải dừng sản xuất đột xuất để bảo trì gây thiệt hại cho Công ty.

- Xây dựng danh mục tất cả các hướng dẫn công việc cần thực hiện trong năm. Đề ra kế hoạch số lượng hướng dẫn công việc phải hoàn thành trong từng tháng, từng năm. Tổ chức triển khai theo kế hoạch để xây dựng hệ thống hướng dẫn công việc thành tài liệu chung của Công ty.

- Công ty đã hoàn tất thủ tục chuyển sàn chứng khoán từ UPCOM (HNX) sang Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM (HSX): Việc đưa hơn 15 triệu cổ phiếu VCA lên sàn HOSE sẽ giúp Công ty VICASA lan tỏa hình ảnh, thương hiệu, minh bạch thông tin và quản trị cũng như nâng cao giá trị doanh nghiệp và khả năng huy động vốn cho các dự án trong thời gian tới, xứng đáng với niềm tin của Cổ đông và sự lựa chọn của các Nhà đầu tư.

7. Phong trào thi đua và các mặt hoạt động Đảng Đoàn thể

- Công tác Đảng: Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của CBCNV, chấp hành tốt pháp luật Nhà nước, nội quy và quy định của Công ty. Tổ chức cho cán bộ đảng viên sinh

hoạt, học tập chính trị; Đảng bộ Công ty đã tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

- Công tác Công đoàn: Vận động CBCNV tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do Tổng Công ty và Công ty tổ chức, phong trào sáng kiến, tiết kiệm; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao... Bên cạnh đó, Công đoàn đã vận động CBCNV tích cực hưởng ứng lời kêu gọi Thủ tướng Chính phủ về phòng chống COVID-19, vận động đoàn viên đóng góp với số tiền hơn 42 triệu đồng, Công đoàn Công ty đã phối hợp với Phường An bình tổ chức trao tặng số tiền trên cho những gia đình gặp khó khăn do tác động của COVID-19.

- Công đoàn và Đoàn Thanh niên vận động CBCNV ủng hộ đồng bào Miền Trung bị lũ lụt với Tổng số tiền ủng hộ là 150 triệu đồng (Trong đó: CBCNV ủng hộ 69 triệu đồng và trích quỹ XHTT ủng hộ 81 triệu đồng). Số tiền này đã được chuyển về Tổng Công ty, để Tổng Công ty tổ chức chương trình ủng hộ cho đồng bào Miền Trung. Bên cạnh đó, Công ty còn hỗ trợ cho 15 gia đình CBCNV của Công ty bị ảnh hưởng bởi lũ lụt Miền Trung, với số tiền 75 triệu đồng.

- Đoàn thanh niên: Với đội ngũ 80 ĐVTN trẻ, khỏe, năng động và sáng tạo. Trong năm 2020 hoạt động của Đoàn thanh niên đã đạt được những hiệu quả nhất định như: Đóng góp 38 Sáng kiến – Kaizen cải tiến kỹ thuật góp phần nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty. Tổ chức cho ĐVTN Công ty tham gia hiến máu nhân đạo trong năm với 70/167 đơn vị máu được hiến của cụm Biên Hòa.

IV. KẾT LUẬN:

Năm 2020 là năm khó khăn đối với nền kinh tế thế giới nói chung và ngành thép nói riêng, do tác động của dịch bệnh COVID-19. Nhưng với sự phấn đấu không ngừng của tập thể CBCNV Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL, cùng với sự giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời, toàn diện về nhiều mặt của Tổng Công ty Thép Việt Nam, kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty vẫn giữ ở mức ổn định các sản phẩm chủ lực cả về sản xuất lẫn tiêu thụ sản phẩm, đáp ứng đầy đủ và kịp thời các chủng loại sản phẩm cho thị trường; Kết quả lợi nhuận năm 2020 đạt trên 130% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra; Ông định được thu nhập và đời sống cho CBCNV.

Phần II

NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

| Số thứ tự | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2021 |
|-----------|----------------------|-------------|-------------------|
| 1 | Sản xuất phôi thép | Tấn | 180.000 |
| 2 | Sản xuất thép cán | Tấn | 170.000 |
| 3 | Tiêu thụ thép cán | Tấn | 170.000 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 20.000 |
| 5 | Cổ tức | % | 7 |

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ MUA SẮM TSCĐ NĂM 2021

DVT: Tỷ đồng

| Số thứ tự | Hạng mục | Thời gian thực hiện | Đầu tư mua sắm TSCĐ | | | |
|-----------|---|---------------------|---------------------|--------------------|-------------|-------------|
| | | | Tổng giá trị đầu tư | Trong đó giải ngân | | |
| | | | Tổng giá trị | Vốn chủ sở hữu | Vốn vay | |
| I | Hạng mục đầu tư mới | | 7,00 | 7,00 | 7,00 | 0,00 |
| 1 | Máy phân tích quang phổ | 2021 | 1,50 | 1,50 | 1,50 | 0,00 |
| 2 | Giá cán Blockmill | 2021 | 2,50 | 2,50 | 2,50 | 0,00 |
| 3 | Cân thép lồng lò thùng trên cầu trục ra thép lò EBT | 2021 | 1,00 | 1,00 | 1,00 | 0,00 |
| 4 | Đúc liên tục, đúc phôi vuông 130 | 2021 | 2,00 | 2,00 | 2,00 | 0,00 |
| | Tổng cộng | | 7,00 | 7,00 | 7,00 | 0,00 |

III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2021

1. Công tác tổ chức, quản lý sản xuất

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tất cả các công đoạn sản xuất để đảm bảo sử dụng hợp lý các nguyên vật liệu nhằm giảm tiêu hao và chi phí sản xuất.

- Lập phương án và tổ chức thực hiện kiểm kê toàn bộ vật tư nguyên vật liệu; Lập phương án xử lý vật tư hàng hóa chậm luân chuyển (nếu có).

- Chủ động lập kế hoạch chi tiết từng tháng để đảm bảo mua nguyên nhiên vật liệu phục vụ cho sản xuất ở mức hợp lý với phương châm đúng chất lượng, đủ số lượng, đúng ngày giao hàng và tồn kho ở mức thấp.

- Tiếp tục tìm thêm thị trường, lập kế hoạch sản xuất chi tiết và phù hợp cho từng giai đoạn và áp dụng các chính sách kinh doanh linh hoạt để duy trì ổn định việc tiêu thụ, qua đó đảm bảo kế hoạch sản xuất và tồn kho thành phẩm hợp lý trong từng tháng.

- Cải tiến công tác bán hàng và giao hàng nhằm luôn tạo sự hài lòng cho khách hàng.

2. Công tác kỹ thuật cơ điện, an toàn và đầu tư

a) Công tác kỹ thuật cơ điện

- Tiếp tục triển khai các hạng mục đầu tư: Phần mềm điều khiển nâng hạ điện cực, máy đóng bó thép thanh.

- Thực hiện các biện pháp để giảm tiêu hao điện nung thổi và điện máy cán.

- Thường xuyên theo dõi, bám sát thực tế để kịp thời phối hợp với các đơn vị giải quyết nhanh chóng sự cố xảy ra và có những biện pháp phù hợp đưa sản xuất đạt hiệu quả cao nhất.

- Nghiên cứu giải pháp để giảm điện nung phôi lò 4 block để giảm giá thành sản phẩm của Công ty.

b) Công tác an toàn vệ sinh lao động

- Xây dựng kế hoạch ATVSLĐ cho năm 2021.

- Tiếp tục các biện pháp quản lý môi trường cho tốt để Công ty phát triển bền vững.

- Triển khai làm tốt công tác bảo trì bảo dưỡng và kiểm định toàn bộ các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.

- Thực hiện bảo dưỡng và vận hành thường xuyên các hệ thống xử lý khí thải, nước thải đạt quy chuẩn về môi trường trước khi xả ra môi trường.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của mạng lưới ATSVS.

- Tiếp tục triển khai nhân rộng việc đọc trình, quy định đầu giờ.

- Thực hiện báo cáo giám sát môi trường, báo cáo xả thải, kê khai và nộp phí nước thải theo đúng quy định.

- Ban ATVSLĐ thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy trình quy định và thực hiện việc thưởng phạt các đơn vị, cá nhân về việc chấp hành công tác An toàn vệ sinh lao động và môi trường.

- Duy trì ổn định hoạt động của hệ thống xử lý khí thải, đảm bảo môi trường lao động và chăm sóc trồng mới thêm cây xanh.

3. Công tác Tài chính Kế toán

- Lập kế hoạch tài chính phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh, chi phí lãi vay hợp lý.

- Lập các báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo quản trị nội bộ và theo yêu cầu của Tổng Công ty và các cơ quan chức năng khác (UBCK Nhà nước, Sở GDCK TP.HCM; Trung tâm Lưu ký CK VN...).

- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ nhằm ngăn ngừa và phát hiện sai sót.

- Tăng cường công tác rà soát, phân tích chi phí giá thành được thực hiện thường xuyên; kịp thời tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về công tác tài chính kế toán, quản lý vật tư hàng hóa, quyết toán xây dựng cơ bản và theo dõi tình hình thực hiện hợp đồng mua bán.

4. Công tác đào tạo, lao động, tiền lương

a) Công tác tổ chức lao động

- Sắp xếp lại lao động, tinh giảm bộ máy tổ chức sản xuất kinh doanh để giảm chi phí tiền lương. Mục tiêu: Số lao động Công ty đến cuối năm dưới 390 người (giảm khoảng 8% lao động so với hiện tại).

- Tiếp tục tổ chức lại bộ máy hoạt động của Công ty để nâng cao năng suất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Dự kiến sau khi sắp xếp lại lao động, trong quý II/2021, Công ty sẽ tiến hành cơ cấu lại tổ chức theo hướng sáp nhập lại một số bộ phận hoặc đơn vị.

- Triển khai chương trình quản lý nhân sự để nâng cao hiệu quả công tác quản lý lao động, đặc biệt công tác quản lý thời gian làm việc ra vào cổng của CBCNV.

b) Công tác tiền lương, thưởng

- Năm 2021, Công ty sẽ rà soát để sửa đổi bổ sung, chỉnh sửa các nội quy, quy định trong lĩnh lao động tiền lương có liên quan để thực hiện đúng quy định của pháp luật, đặc biệt là Bộ luật Lao động mới có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.

- Quản lý và sử dụng quỹ tiền lương một cách có hiệu quả để đảm bảo ổn định thu nhập cho CBCNV, đồng thời phải đảm bảo tính công bằng và kích thích động lực làm việc của CBCNV...

- Thường xuyên rà soát quy chế thưởng phạt về tiết kiệm nguyên vật tư, năng lượng trong sản xuất; thưởng phạt đối với việc thực hiện an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh công nghiệp để góp phần tăng năng suất lao động và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Nghiên cứu và triển khai xây dựng hệ thống KPIs để đánh giá mức độ hoàn thành công việc, làm cơ sở cho việc trả lương, khen thưởng cho CBCNV.

c) Công tác đào tạo

- Đối với đào tạo ngắn hạn: Tiếp tục triển khai đào tạo bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng tay nghề cho CBCNV, nâng cao kỹ năng quản lý cho đội ngũ quản lý.

- Triển khai áp dụng sơ đồ mạng nhện trong đào tạo cho công nhân để nâng cao tay nghề của công nhân, nâng cao năng suất lao động.

- Đối với đào tạo dài hạn: Tập trung đào tạo cán bộ đã được quy hoạch, chú trọng đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, đặc biệt là kỹ năng ngoại ngữ, quản lý. Nâng cao trình độ chuyên môn chính trị của các bộ được quy hoạch để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tương lai.

Trên đây là Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021; một số nội dung công tác, biện pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch năm 2021 của công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét và thông qua.

